

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **80/2021/HS-ST**

Ngày 30-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Đắc Liệt  
2. Ông Nguyễn Văn Tám.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Bà Phùng Thị Kim Thoa- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/HS-ST ngày 24 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/QĐXX-ST ngày 19 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Dương Minh T (Tên gọi khác: TH)**, sinh năm 1984 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu: Đường Tr, phường TN, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đ và bà Huỳnh Thị X;  
Tiền án: 01: Ngày 14-8-2019, Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 155/2019/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 06-9-2020.

Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 24-9-2008, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo Bản án số 176/2008/HS-ST. .

Bị bắt tạm giam ngày 17-11-2020. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V.

(Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 17-11-2020 tại hẻm A Đường TXĐ, phường TN, thành phố V công an Phường TN, thành phố V bắt quả tang Dương Minh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine).

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, công an phường TN đã chuyển hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng của vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố V để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, T khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17-11-2020, T đi đến khu vực cảng BD, Phường N, thành phố V thì gặp một người bạn tên C (làm nghề đi biển, không rõ nhân thân, lai lịch), T được C cho 01 gói ma túy đá (Methamphetamine) để sử dụng. Sau khi nhận ma túy, T đi đến hẻm A Đường TXĐ, phường TN, thành phố V thì bị bắt quả tang như trên.

Lời khai của T phù hợp với chứng cứ thu thập được và phù hợp với lời khai của anh Trần Ngọc H là người chứng kiến.

Tại Kết luận giám định số 494/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu, kết luận:

Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của công an Phường TN, công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên của những người tham gia niêm phong, gửi đến giám định có khối lượng 0,1637 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật: 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt. Qua giám định là Methamphetamine có khối lượng 0,1637 gam.

Số vật chứng nêu trên được cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Đối với đối tượng tên C cho T ma túy chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố V tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của Pháp luật.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKSTPVT ngày 23-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Dương Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h, Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Minh T từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2020.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy có trong 01 (một) gói niêm phong đề số 494 ngày 25-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **[1] Về tố tụng:**

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

### **[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:**

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 17-11-2020, tại hẻm A Đường TXĐ, phường TN, thành phố V, cơ quan chức năng bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép: 0,1637 gam ma túy, loại Methamphetamine. Số ma túy này bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

### **[3] Tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:**

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “*Tổ chức đánh bạc*” nhưng không lấy đó làm bài học tu sửa bản thân, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội thể hiện bị cáo là người khó cải tạo, xem thường Pháp luật. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

### **[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị kết án 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06-9-2020, chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

**[5] Về xử lý vật chứng:**

Chất ma túy có trong gói phong niêm phong đề số 494 ngày 25-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

**[6] Về hình phạt bổ sung:** Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên ghi nhận.

**[7] Về án phí:** Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Dương Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Dương Minh T 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2020.

**2. Xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy có trong 01 (một) gói niêm phong đề số 494 ngày 25-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

*(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 101/BB.THA ngày 08 tháng 3 năm 2021).*

**3. Án phí Hình sự sơ thẩm:** Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (đối với người có mặt tại phiên tòa); kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai (đối với người vắng mặt tại phiên tòa), để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ( PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tp. V;
- Công an tp. V;
- Chi cục THADS tp. V;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Thị Thanh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Hải   Nguyễn Văn Tám**

**Lê Thị Thanh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Tám   Đặng Song Hoàn**

**Lê Thị Thanh**

